

Số: 30 /2021/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 18 tháng 6 năm 2021

### QUYẾT ĐỊNH

**Bãi bỏ một phần Quyết định số 44/2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch và lệ phí cấp chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;*

*Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Nghị quyết số 49/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XIII, Kỳ họp thứ 3 ban hành Quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;*

*Căn cứ Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XIII, Kỳ họp thứ 11 Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết số 49/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1. Bãi bỏ một phần Quyết định số 44/2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch và lệ phí cấp chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên**

Bãi bỏ quy định mức thu lệ phí “*Cấp bản sao trích lục hộ tịch*” tại số thứ tự 5 (STT 5) Mục I và số thứ tự 5 (STT 5) Mục II Phần A Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 44/2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Các nội dung bãi bỏ được thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

## **Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Công an tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Thái Nguyên; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

## **Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2021./

### **Nơi nhận:**

- Bộ Tài chính;
- Bộ Công an;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Báo Thái Nguyên, Đài PT-TH tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, KT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



Ký bởi: Văn phòng Ủy ban nhân dân  
Cơ quan: Tỉnh Thái Nguyên  
Ngày ký: 22-06-2021 08:40:38 +07:00

**Trịnh Việt Hùng**